TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 155/2023/QĐST – HNGĐ	*TP. H, ngày 04 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬNTHUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2023/TLST – HNGĐ ngày 14/04/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng V, sinh năm 1988

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt D, sinh năm 1988

Cùng trú tại: Số nhà 14, đường Điện Biên Phủ, Tổ 07, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 07 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**
   Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng V, sinh năm 1988

   Bị đơn: Anh Nguyễn Việt D, sinh năm 1988

Cùng trú tại: Số nhà 14, đường Điện Biên Phủ, Tổ 07, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hồng V và anh Nguyễn Việt D.

- Về con chung: Có 02 con chung, là cháu Nguyễn Thảo L, sinh ngày 28/07/2012 và cháu Nguyễn Huy T, sinh ngày 19/05/2017.

- Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 176/2014/QĐST- HNGĐ ngày 19/12/2014 (ly hôn lần một), đã giao cháu Nguyễn Thảo L cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; anh D có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung cùng chị V một tháng là 1.000.000đ, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

- Đối với cháu Nguyễn Huy T, sinh ngày 19/05/2017, khi ly hôn giao cháu cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh D có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung cùng chị V một tháng là 2.000.000đ, kể từ khi ly hôn đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung và quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Trần Thị Hồng V tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004855 ngày 14/04/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H; nay được hoàn trả 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- Sở Tư Pháp HB;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND p. P, TPH;
- Các đương sự;
- Cổng TTĐT TANDTC;

THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Thành Niên

- Lưu HS vụ án.